

NGHỊ QUYẾT
Về chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn tỉnh Lào Cai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
KHÓA XVI - KỲ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NQ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai tại các tờ trình: Tờ trình số 256/TTr-UBND ngày 25/11/2021 đề nghị phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Sửa chữa, nâng cấp đường DT156B đoạn Km40+200 - Km57+200 (từ xã Bản Vược đi xã Bản Xèo) và đường DT158 đoạn Km41+900 - Km53+00 (từ đầu khu vực rừng già đến trung tâm xã Y Tý), huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Tờ trình số 257/TTr-UBND ngày 25/11/2021 đề nghị phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Cầu Làng Giàng, thành phố Lào Cai; Tờ trình số 258/TTr-UBND ngày 25/11/2021 đề nghị phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp các tuyến Tỉnh lộ 154, Tỉnh lộ 160 kết nối huyện Mường Khương, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai; Tờ trình số 271/TTr-UBND ngày 30/11/2021 đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: San gạt mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị Tân Lập, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai; Tờ trình số 272/TTr-UBND ngày 30/11/2021 đề nghị phê duyệt phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: San gạt mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật Tiểu khu đô thị số 6, 7 thành phố Lào Cai; Tờ trình số 273/TTr-UBND ngày 30/11/2021 đề nghị phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Tờ trình số 274/TTr-UBND ngày 01/12/2021 đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng bến đỗ xe xuất khẩu KB2; Tờ trình số 275/TTr-UBND ngày 01/12/2021 đề nghị phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Cầu biên giới qua sông Hồng tại xã Bản Vược và hạ tầng kết nối; Tờ trình số 277/TTr-UBND ngày 02/12/2021 đề nghị phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Xây mới Bệnh viện Đa khoa huyện Bắc Hà; Tờ trình số 280/TTr-UBND ngày 03/12/2021 đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng kỹ thuật Tiểu khu đô thị số 15 (bao gồm cả diện tích Tiểu khu đô thị số 14) thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; các báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án

1. Dự án: San gạt mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị Tân Lập, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai làm chủ đầu tư.

(Chi tiết có phụ lục số 01 kèm theo).

2. Dự án: San gạt mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật Tiểu khu đô thị số 6, 7 thành phố Lào Cai do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai làm chủ đầu tư.

(Chi tiết có phụ lục số 02 kèm theo).

3. Dự án: Xây dựng bãi đỗ xe xuất khẩu KB2 do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Lào Cai làm chủ đầu tư.

(Chi tiết có phụ lục số 03 kèm theo).

4. Dự án: Dự án Hạ tầng kỹ thuật Tiểu khu đô thị số 15 thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai do Ban Quản lý dự án ODA tỉnh Lào Cai làm chủ đầu tư.

(Chi tiết có phụ lục số 04 kèm theo).

Điều 2. Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung của 18 dự án

(Chi tiết có phụ lục số 05 kèm theo).

Điều 3. Trách nhiệm và hiệu lực thi hành

1. Các đơn vị được giao làm chủ đầu tư các dự án có trách nhiệm hoàn thành báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo điều chỉnh của các dự án trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai quyết định phê duyệt theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết.

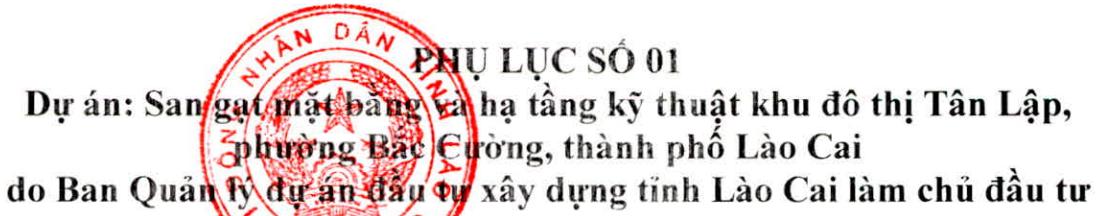
Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVI, Kỳ họp thứ ba thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UBTƯ Quốc hội, Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT: TU, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT: HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT, Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, CT.HĐND.

b





(Kèm theo Nghị quyết số: 44/NQ-HĐND ngày 08/12/2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)

1. Mục tiêu đầu tư:

- Đóng bộ hóa về hạ tầng kỹ thuật theo đúng quy hoạch chi tiết xây dựng đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Khai thác quỹ đất có hiệu quả, sắp xếp dân cư ổn định, tạo cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp cho khu vực, góp phần phát triển chất lượng hạ tầng kỹ thuật trong đô thị đáp ứng mục tiêu phát triển đô thị, hoàn thiện các tiêu chí của đô thị loại I, phát triển đô thị theo hướng văn minh và hiện đại.

- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật là tiền đề để thực hiện các dự án đầu tư khác theo quy hoạch chung của thành phố Lào Cai nói riêng và toàn tỉnh Lào Cai nói chung.

2. Nội dung, quy mô đầu tư:

Tổng diện tích khoảng 23,9ha, bao gồm san gạt mặt bằng, xây dựng các tuyến đường giao thông và hạ tầng kỹ thuật khác. Quy mô chi tiết như sau :

a) San gạt mặt bằng: Các mặt bằng được thiết kế theo quy hoạch đã được phê duyệt và trong phạm vi dự án với tổng diện tích san gạt khoảng 11,10 ha, độ dốc thoát nước khoảng 0,5% đảm bảo thoát nước mặt.

b) Đường giao thông:

- Xây dựng mới 09 tuyến đường giao thông với tổng chiều dài (L) khoảng 3.904,66m, gồm: Tuyến đường T1: Chiều dài (L) = 1.718,30m; Tuyến đường T4: Chiều dài (L) = 811,80m; Tuyến đường T5: Chiều dài (L) khoảng 219,40m; Tuyến đường T9: Chiều dài (L) = 218,80m; Tuyến đường T10: Chiều dài (L) = 109,40m; Tuyến đường T11: Chiều dài (L) = 408,70m; Tuyến đường T12: Chiều dài (L) = 219,60m; Tuyến đường T13: Chiều dài (L) = 143,80m; Tuyến đường T14: Chiều dài (L) = 54,86m;

- Xây dựng bờ vỉa, rãnh tam giác bằng BTXM.

- Xây dựng hố trồng cây, cây xanh, vạch sơn biển báo.

- Xây dựng tuyến kè sông Hồng với tổng chiều dài tuyến (L) khoảng 350,0m, là kè tường bắn sườn BTCT.

- Xây dựng hệ thống thoát nước thải và hệ thống thoát nước mặt đồng bộ với quy hoạch được duyệt, đấu nối vào hệ thống thoát nước của thành phố.

- Xây dựng hệ thống cấp nước đến mặt bằng dân cư trong khu vực dự án, gồm các tuyến ống chính và tuyến ống nhánh cấp nước đến từng công trình và hộ gia đình.

- Xây dựng hệ thống điện sinh hoạt cho khu dân cư trong vùng dự án; Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường phố dọc các tuyến đường giao thông.

3. Dự án nhóm: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư: 260.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh giai đoạn 2022-2025.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025.b

PHỤ LỤC SỐ 02
Dự án: San gạt mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật
Tiểu khu đô thị số 6, 7 thành phố Lào Cai
Do Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai làm chủ đầu tư

*(Kèm theo Nghị quyết số: 44/NQ-HĐND ngày 08/12/2021
 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)*

1. Mục tiêu đầu tư:

- Đồng bộ hóa về hạ tầng kỹ thuật theo đúng Quy hoạch chi tiết xây dựng Tiểu khu đô thị số 6, 7 thành phố Lào Cai đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Khai thác quỹ đất có hiệu quả, sắp xếp dân cư ổn định, tạo cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp cho khu vực, góp phần phát triển chất lượng hạ tầng kỹ thuật trong đô thị đáp ứng mục tiêu phát triển đô thị, hoàn thiện các tiêu chí của đô thị loại I, phát triển đô thị theo hướng văn minh, hiện đại.

2. Nội dung, Quy mô đầu tư:

Đầu tư xây dựng Tiểu khu đô thị số 6, 7 với diện tích xây dựng hạ tầng khoảng 10,6ha trên tổng diện tích dự án khoảng 47,8ha, diện tích thực hiện GPMB khoảng 35,0ha. Ranh giới khu vực đầu tư xây dựng phần hạ tầng bao gồm phần giáp kè sông Hồng và đường DM1 và mặt bằng giáp đường Võ Nguyên Giáp đã được đầu tư, phần còn lại giáp đối và khu dân cư B9. Dự án san gạt mặt bằng và hạ tầng kỹ thuật tiểu khu đô thị 6, 7 được đầu tư các hạng mục chính sau:

a) San gạt mặt bằng:

- Các mặt bằng được thiết kế theo quy hoạch đã được phê duyệt và trong phạm vi dự án với tổng diện tích san gạt khoảng 9,30 ha.

- Các mặt bằng đất ở được san nền cao hơn 15 cm so với cao độ vỉa hè của tuyến đường phía trước, dốc 0,5% từ trong mặt bằng ra phía vỉa hè tuyến đường và dốc dọc mặt bằng theo độ dốc của tuyến đường phía trước. Các mặt bằng còn lại được san nền theo cao độ trung bình quy hoạch đã được phê duyệt với độ dốc đảm bảo thoát nước mặt.

b) Đường giao thông:

- Xây dựng mới 06 tuyến đường giao thông theo quy hoạch đã được phê duyệt với tổng chiều dài (L) khoảng 1.842m; Bao gồm các tuyến đường D5 chiều dài khoảng 670m; Tuyến đường D6 chiều dài khoảng 670m; Tuyến đường T7 chiều dài khoảng 125m; Tuyến đường T8 chiều dài khoảng 125m; Tuyến đường T8A chiều dài khoảng 124m; Tuyến đường T9 chiều dài khoảng 128m.

- Đối với tuyến đường DM1 (đã được đầu tư xây dựng): Điều chỉnh, mở rộng chiều rộng mặt đường tối thiểu Bm= 7,5m, đáp ứng tiêu chí đô thị loại I.

- Xây dựng bờ vỉa, rãnh tam giác bằng BTXM.

- Vỉa hè: Trong giai đoạn này chưa đầu tư xây dựng lát vỉa hè dọc tuyến, việc đầu tư xây dựng lát vỉa hè, đường dạo thực hiện theo Văn bản số 2925/UBND-QLĐT

ngày 02/7/2018 của UBND tỉnh Lào Cai.

- Xây dựng hố trồng cây, cây xanh, vạch sơn... phù hợp với quy định.

c) Kè: Thiết kế các tuyến kè do chênh cốt thiết kế giữa các mặt bằng; chênh cốt thiết kế giữa đường giao thông và mặt bằng. Chiều cao được xác định giữa các mặt bằng từ 2,0m đến 3,0m.

d) Thoát nước: Xây dựng hệ thống thoát nước thải và hệ thống thoát nước mặt hoàn chỉnh theo quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt, đấu nối vào hệ thống thoát nước của thành phố.

e) Cấp nước: Xây dựng hệ thống cấp nước đến mặt bằng dân cư trong khu vực dự án, gồm các tuyến ống chính (trên trục đường D1) và tuyến ống dịch vụ chạy trên các tuyến đường nhánh cấp nước đến từng công trình và hộ gia đình.

f) Cấp điện:

- Xây dựng hệ thống điện sinh hoạt cho khu dân cư trong vùng dự án; Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường phố dọc các tuyến đường giao thông.

- Hào kỹ thuật: Xây dựng hệ thống hào kỹ thuật qua đường để luồn cáp tại các vị trí nút giao, đảm bảo không bị đào bới trong quá trình xây dựng hệ thống thông tin, viễn thông, cáp quang...

3. Dự án nhóm: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư: 110.000 triệu đồng

5. Nguồn vốn: Nguồn thu tiền sử dụng đất, tăng thu thuế, phí, thu khác, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Nam Cường, phường Bình Minh, thành phố Lào Cai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2024. *b*



Dự án: Xây dựng bến đỗ xe xuất khẩu KB2
Do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu kinh tế tỉnh Lào Cai làm chủ đầu tư

*(Kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 08/12/2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)*

1. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng bến đỗ xe xuất khẩu KB2 trong khu Cửa khẩu quốc tế đường bộ số II - Kim Thành để từng bước hiện thực hóa quy hoạch đã được duyệt tại Quyết định số 3026/QĐ-UBND ngày 09/9/2020 của UBND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu cửa khẩu Kim Thành và có tính kết nối với các tuyến đường đã được đầu tư trong khu vực. Đáp ứng nhu cầu đỗ xe chờ hàng xuất khẩu, thu hút các nhà đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh xuất nhập khẩu hàng hóa. Giải quyết tình trạng các xe đỗ chờ xuất khẩu dọc trên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai và các tuyến đường lân cận gây ra mất an toàn giao thông và an ninh trật tự.

2. Quy mô đầu tư:

Xây dựng bến đỗ xe xuất khẩu KB2 có tổng diện tích khoảng 4,35ha, quy mô chính như sau:

- San gạt mặt bằng diện tích khoảng 1,97ha. Phần diện tích đã có mặt bằng khoảng 2,38ha.

- Xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ bến đỗ xe xuất khẩu KB2 (tổng diện tích khoảng 4,35ha), gồm: Mặt sân, hệ thống điện chiếu sáng, cây xanh, nhà vệ sinh, hàng rào, hệ thống thoát nước, barie, viên chấn bánh xe, sơn kẻ mặt sân và các hạng mục phụ trợ khác.

3. Dự án nhóm: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 50.000 triệu đồng (trong đó, chi phí giải phóng mặt bằng khoảng 15.000 triệu đồng).

5. Nguồn vốn: Nguồn thu tiền sử dụng đất + Nguồn tăng thu thuế, phí, thu khác, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh năm 2022-2024.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thành phố Lào Cai

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022-2025. *b*

Dự án: Hạ tầng kỹ thuật Tiểu khu đô thị số 15 thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
Do Ban Quản lý dự án ODA tỉnh Lào Cai làm chủ đầu tư

(Kèm theo Nghị quyết số: 44/NQ-HĐND ngày 08/12/2021
 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)

1. Mục tiêu đầu tư:

- Đồng bộ hóa về hạ tầng kỹ thuật theo đúng Quy hoạch chi tiết xây dựng Tiểu khu đô thị số 15, thành phố Lào Cai đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Khai thác quỹ đất có hiệu quả, sắp xếp dân cư ổn định, tạo cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp cho khu vực, góp phần phát triển chất lượng hạ tầng kỹ thuật trong đô thị đáp ứng mục tiêu phát triển đô thị, hoàn thiện các tiêu chí của đô thị loại I, phát triển đô thị theo hướng văn minh và hiện đại;

- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật là tiền đề để thực hiện các dự án đầu tư khác theo quy hoạch chung của thành phố Lào Cai nói riêng và toàn tỉnh Lào Cai nói chung.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng diện tích phạm vi ảnh hưởng của dự án là 37,0 ha. Diện tích đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khoảng 32,5 ha. Đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật (san nền, giao thông, thoát nước, cấp nước, cấp điện, kè sông Hồng, kè chênh cốt...) với quy mô chính như sau:

a) San nền phù hợp với các tuyến đường.

b) đường giao thông: Xây dựng 12 tuyến đường giao với tổng chiều dài khoảng $L = 5.978,84\text{m}$.

- Bó vỉa và rãnh tam giác: Xây dựng bó vỉa, rãnh tam giác bằng BTXM.

- Xây dựng hố trồng cây, cây xanh, vách sơn biển báo.

c) Hệ thống kè chênh cốt: Kè sau mặt bằng dân cư: Tại các mặt bằng chênh cao độ, thiết kế kè trọng lực bằng đá hộc xây M100 có chiều cao thân kè trung bình dự kiến bằng $H_{tb}=3,0\text{m}$.

d) Xây dựng hệ thống thoát nước thải và hệ thống thoát nước mặt đồng bộ với quy hoạch được duyệt, đấu nối vào hệ thống thoát nước của thành phố.

e) Xây dựng hệ thống cấp nước đến mặt bằng dân cư trong khu vực dự án, gồm các tuyến ống chính và tuyến ống nhánh cấp nước đến từng công trình, hộ gia đình và hệ thống cấp nước chữa cháy.

g) Xây dựng hệ thống điện sinh hoạt cho khu dân cư trong vùng dự án (bao gồm dự kiến 07 trạm biến áp); Xây dựng hệ thống chiếu sáng đường phố dọc các tuyến đường giao thông.

h) Đầu tư xây dựng tuyến kè sông Hồng chiều dài khoảng $L=550,\text{m}$ thiết kế bắn

sườn BTCT chiều cao từ 7,5m - 12,4m kết hợp khung BTCT để bảo vệ tuyến đường H1.

3. Dự án nhóm: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư: 470.000 triệu đồng

5. Nguồn vốn: Nguồn thu tiền sử dụng đất, tăng thu thuế, phí thu khác, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Nam Cường, thành phố Lào Cai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2022 - 2026. *f*



ĐIỀU CHỈNH MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA 18 DỰ ÁN

*(Kèm theo Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 08/12/2021
của Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai)*

1. Điều chỉnh dự án: Bệnh viện đa khoa huyện Bát Xát tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 16/7/2021.

- Nguồn vốn đã duyệt: Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2021-2025, số tiền 200.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 180.000 triệu đồng + Vốn ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền 20.000 triệu đồng.

2. Điều chỉnh dự án: Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai giai đoạn 2 tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2021.

a) Điều chỉnh tên dự án:

- Tên dự án đã phê duyệt: Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai giai đoạn 2.

- Tên dự án sau điều chỉnh: Xây mới Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai giai đoạn 2.

b) Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn đã phê duyệt: Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2021-2025, số tiền 250.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 225.000 triệu đồng; Vốn ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền: 25.000 triệu đồng.

c) Điều chỉnh chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư đã phê duyệt: Sở Giao thông vận tải - Xây dựng

- Chủ đầu tư điều chỉnh: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai

3. Điều chỉnh dự án: Xây mới Bệnh viện đa khoa huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020.

a) Điều chỉnh tên dự án:

- Tên dự án đã phê duyệt: Xây mới Bệnh viện đa khoa huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Tên dự án sau điều chỉnh: Xây mới Bệnh viện đa khoa huyện Văn Bàn.

b) Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư: ↓

- Nguồn vốn đã duyệt: Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu giai đoạn 2021-2025, số tiền 150.000 triệu đồng; Thu tiền sử dụng đất, tăng thu thuế, phí, lệ phí ngân sách huyện Văn Bàn, số tiền 50.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 185.034 triệu đồng; nguồn thu tiền sử dụng đất, tăng thu thuế, phí, lệ phí ngân sách huyện Văn Bàn, số tiền 14.966 triệu đồng.

4. Điều chỉnh dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Bản Xèo - Dền Sáng - Y Tý, huyện Bát Xát tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 và Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 16/7/2021.

a) Điều chỉnh tên dự án:

- Tên dự án đã phê duyệt: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường Bản Xèo - Dền Sáng - Y Tý huyện Bát Xát.

- Tên dự án sau điều chỉnh: Cải tạo, nâng cấp đường Bản Xèo - Dền Sáng - Y Tý, huyện Bát Xát.

b) Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn đã duyệt: Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2021-2024, số tiền 200.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 180.000 triệu đồng; Ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền 20.000 triệu đồng.

5. Điều chỉnh dự án: Đường kết nối Tỉnh lộ 151 (Võ Lao, Văn Bàn) với đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai (tại xã Cam Cộn, huyện Bảo Yên) tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020 và Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 16/7/2021

- Nguồn vốn đã phê duyệt: Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2021-2025: 80.000 triệu đồng; Nguồn thu tiền sử dụng đất + tăng thu thuế ngân sách huyện Văn Bàn: 35.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 72.000 triệu đồng; Vốn ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền 8.000 triệu đồng; Nguồn thu tiền sử dụng đất + tăng thu thuế ngân sách huyện Văn Bàn, số tiền 35.000 triệu đồng.

6. Điều chỉnh dự án: Đường Tả Cú Tỷ, huyện Bắc Hà đi UBND xã Bản Ngò, huyện Sìn Mần, tỉnh Hà Giang tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020.

- Nguồn vốn đã duyệt: Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2021-2025: 80.000 triệu đồng; Nguồn tăng thu thuế, thu khác ngân sách tỉnh: 10.000 triệu đồng. 4

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu giai đoạn 2021-2025 số tiền 72.000 triệu đồng; Nguồn Ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền 8.000 triệu đồng; Nguồn tăng thu thuế, phí, thu khác ngân sách tỉnh, số tiền 10.000 triệu đồng.

7. Điều chỉnh dự án: Xây dựng tuyến đường kết nối từ cầu Làng Giàng đến QL70 tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 và Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2021.

a) Điều chỉnh tên dự án:

- Tên dự án đã phê duyệt: Xây dựng tuyến đường kết nối từ cầu Làng Giàng đến QL70.

- Tên dự án sau điều chỉnh: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường kết nối từ cầu Làng Giàng đến QL70.

b) Điều chỉnh chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư đã duyệt: Sở Giao thông vận tải - Xây dựng.

- Chủ đầu tư sau điều chỉnh: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Lào Cai.

c) Điều chỉnh tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư đã phê duyệt: 255.000 triệu đồng

- Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 236.457 triệu đồng

d) Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn đã duyệt: Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu giai đoạn 2021-2025 + Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025. Trong đó ngân sách tỉnh là vốn ngân sách tập trung cho công tác chuẩn bị đầu tư: 3.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 229.500 triệu đồng; Vốn ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền 6.957 triệu đồng.

8. Điều chỉnh dự án: Xây dựng tuyến đường kết nối từ đường Vạn Hòa - Yên Báy đến đường Làng Giàng - Quốc lộ 70 tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2021.

- Nguồn vốn đã phê duyệt: Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2021-2025, số tiền 97.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 87.300 triệu đồng; Vốn ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025 số tiền 9.700 triệu đồng.

9. Điều chỉnh dự án: Đầu tư xây dựng phân khu du lịch Y Tý (huyện Bát Xát), thuộc khu du lịch Quốc gia Sa Pa tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020.

a) Điều chỉnh tên dự án:

- Tên dự án đã phê duyệt: Đầu tư xây dựng phân khu du lịch Y Tý (huyện Bát Xát), thuộc khu du lịch Quốc gia Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- Tên dự án sau điều chỉnh: Đầu tư xây dựng phân khu du lịch Y Tý (huyện Bát Xát), thuộc khu du lịch Quốc gia Sa Pa.

b) Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn đã phê duyệt: Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2021-2025, số tiền 80.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 72.000 triệu đồng; Vốn ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền 8.000 triệu đồng.

10. Điều chỉnh dự án: Phát triển Trung tâm dữ liệu phục vụ xây dựng Chính quyền số tỉnh Lào Cai tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020.

a) Điều chỉnh tên dự án:

- Tên dự án đã duyệt: Phát triển Trung tâm dữ liệu phục vụ xây dựng Chính quyền số tỉnh Lào Cai.

- Tên dự án điều chỉnh: Trung tâm dữ liệu phục vụ xây dựng Chính quyền số tỉnh Lào Cai.

b) Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn đã phê duyệt: Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 54.000 triệu đồng; Vốn ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền 6.000 triệu đồng.

11. Điều chỉnh Dự án: Nâng cấp, mở rộng cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Lào Cai tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020.

a) Điều chỉnh tên dự án:

- Tên dự án đã phê duyệt: Nâng cấp, mở rộng cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Lào Cai.

- Tên dự án điều chỉnh: Nâng cấp cơ sở cai nghiện ma túy số 1 tỉnh Lào Cai.

b) Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn đã duyệt: Ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu giai đoạn 2021-2024, số tiền 45.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 40.500 triệu đồng; Vốn ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền 4.500 triệu đồng.

12. Điều chỉnh dự án: Trường Cao đẳng Lào Cai, hạng mục nhà lớp học kết hợp văn phòng làm việc khoa Văn hóa - Nghệ thuật, nhà ký túc xá và tầng kỹ thuật tại Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 09/4/2021.

a) Điều chỉnh nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn đã phê duyệt: Ngân sách Trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2021-2025, số tiền 65.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn sau điều chỉnh: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 58.500 triệu đồng; Vốn ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền 6.500 triệu đồng.

b) Điều chỉnh chủ đầu tư:

- Chủ đầu tư đã duyệt: Sở Giao thông vận tải - Xây dựng.

- Chủ đầu tư sau điều chỉnh: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Lào Cai.

13. Điều chỉnh dự án: Xây mới Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Yên tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 16/7/2021.

- Tên dự án đã phê duyệt: Xây mới Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Yên

- Tên dự án sau điều chỉnh: Bệnh viện đa khoa huyện Bảo Yên.

14. Điều chỉnh dự án: Xây mới Bệnh viện Đa khoa huyện Bắc Hà tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 16/7/2021.

a) Điều chỉnh tên dự án:

- Tên dự án đã phê duyệt: Xây mới Bệnh viện đa khoa huyện Bắc Hà

- Tên dự án sau điều chỉnh: Bệnh viện đa khoa huyện Bắc Hà.

b) Nội dung, quy mô đầu tư sau điều chỉnh:

- Nhà hợp khối cao 06 tầng, diện tích khoảng 12.500m².

- Nhà hành chính + Kho dược quy mô 3 tầng, diện tích khoảng 1.800m².

- Khoa chống nhiễm khuẩn cao 01 tầng, diện tích khoảng 530m².

- Khoa truyền nhiễm, nhà cao 02 tầng, diện tích khoảng 1.200m².

- Nhà đại thể cao 01 tầng, diện tích khoảng 200m².

- Khoa dinh dưỡng cao 01 tầng, diện tích khoảng 500m2.
- Các hạng mục phụ trợ, ngoại thất: San tạo mặt bằng và sân đường nội bộ, cấp điện, cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy...
- c) Điều chỉnh nguồn vốn: Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025: 200.000 triệu đồng

15. Điều chỉnh dự án: Cầu Làng Giàng, thành phố Lào Cai tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 và Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 16/7/2021 của HĐND tỉnh.

- Điều chỉnh quy mô đầu tư: Giảm không đầu tư hạng mục san gạt mặt bằng và xây dựng hạ tầng kỹ thuật lô LK19 đến LK 26.

16. Điều chỉnh dự án: Sửa chữa, nâng cấp đường ĐT156B đoạn Km40+200 - Km57+200 (từ xã Bản Vược đi xã Bản Xèo) và đường ĐT158 đoạn km41+900- Km53+00 (từ đầu khu vực rừng già đến trung tâm xã Y Tý huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tại Công văn số 256a/HĐND-TT ngày 10/9/2018.

a) Điều chỉnh tên dự án:

- Tên dự án đã phê duyệt: Sửa chữa, nâng cấp đường ĐT156B đoạn Km40+200 - Km57+200 (từ xã Bản Vược đi xã Bản Xèo) và đường ĐT158 đoạn km41+900- Km53+00 (từ đầu khu vực rừng già đến trung tâm xã Y Tý huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai

- Tên dự án sau điều chỉnh: Sửa chữa, nâng cấp đường ĐT156B đoạn Km40+200 - Km57+200 (từ xã Bản Vược đi xã Bản Xèo) huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

b) Điều chỉnh nội dung, quy mô đầu tư:

- Giảm không đầu tư nâng cấp tĩnh lộ 158 đoạn Km41+900 - Km53+000 (từ đầu khu vực rừng già đến trung tâm xã Y Tý).

c) Điều chỉnh tổng mức đầu tư:

- Tổng mức đầu tư đã phê duyệt: 198.000 triệu đồng
- Tổng mức đầu tư sau điều chỉnh: 130.193 triệu đồng (giảm 67.807 triệu đồng).

d) Nguồn vốn:

- Dự phòng ngân sách Trung ương 76.860 triệu đồng;
- Dự phòng ngân sách tỉnh 20.000 triệu đồng;
- Nguồn thu tiền sử dụng đất, nguồn tăng thu thuế phí, thu khác, tiết kiệm chi 33.333 triệu đồng.

17. Điều chỉnh dự án: Cải tạo, nâng cấp các tuyến Tỉnh lộ 154, Tỉnh lộ 160 kết nối huyện Mường Khương, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tại Nghị quyết số 25/NQ-HĐND ngày 16/7/2021.

- Tên dự án đã phê duyệt: Cải tạo, nâng cấp các tuyến Tỉnh lộ 154, Tỉnh lộ 160 kết nối huyện Mường Khương và huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai;
- Tên dự án sau điều chỉnh: Cải tạo, nâng cấp các tuyến Tỉnh lộ 154 và 160 kết nối huyện Mường Khương và huyện Bắc Hà.

b) Điều chỉnh nội dung, quy mô đầu tư:

- Điều chỉnh giảm không đầu tư cải tạo, sửa chữa các đoạn từ Km52 đến Km92 tỉnh lộ 154; đoạn từ Km11 đến Km 23 tỉnh lộ 160.

c) Điều chỉnh cơ cấu và nguồn vốn:

- Nguồn vốn đầu tư đã phê duyệt: Ngân sách trung ương hỗ trợ có mục tiêu giai đoạn 2021-2025: 180.000 triệu đồng;
- Nguồn vốn đầu tư sau điều chỉnh: Ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025, số tiền 162.000 triệu đồng + Ngân sách tập trung giai đoạn 2021-2025, số tiền 18.000 triệu đồng

18. Điều chỉnh dự án: Cầu biên giới qua sông Hồng tại xã Bản Vược và hầm tầng kết nối tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 10/7/2019 và Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 04/12/2020.

a) Điều chỉnh chủ đầu tư

- Chủ đầu tư dự án đã phê duyệt: Sở Giao thông vận tải và xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ đầu tư dự án sau phê duyệt: Sở Giao thông vận tải và Xây dựng (Đại diện chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Lào Cai), Ban QLDA ODA tỉnh Lào Cai làm chủ đầu tư, Ban QLDA Đầu tư xây dựng công trình thành phố Lào Cai.

b) Điều chỉnh nội dung, quy mô đầu tư:

- * Dự án thành phần 1: Xây dựng cầu biên giới qua sông Hồng; nâng cấp tỉnh lộ 156 (Kim Thành - Ngòi Phát) đoạn từ nút giao với đường BV32 và BV28 đến giao với đường BV19.

- Bổ sung hạng mục: Cải tạo, nâng cấp nút giao Bình Minh (IC18) thuộc đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, gồm:

- + Xây dựng mới hai đường nhánh ra vào đường cao tốc tại nút giao IC18 theo hướng Kim Thành đi xã Cam Đường và hướng Cam Đường đi Kim Thành trên cơ sở hai đường nhánh ra vào đường cao tốc hiện có để tạo thành nút giao liên thông hoàn

chỉnh, tổng chiều dài đường nhánh mới và cải tạo khoảng $L = 2,8\text{km}$. Điểm đầu từ ngã tư nút giao Bình Minh, điểm cuối giao cao tốc. Kết cấu mặt đường thảm BTN, đầu tư hệ thống thoát nước ngang, rãnh dọc thoát nước và hệ thống an toàn giao thông.

+ Đầu tư xây dựng cầu vượt BTCT, BTCT dự ứng lực, cống chui dân sinh.

* Dự án thành phần 2: Nâng cấp Tỉnh lộ 156 (Kim Thành - Ngòi Phát) đoạn từ cầu Quang Kim đến nút giao với đường BV32 và BV28 và san gạt mặt bằng hai bên đường với chiều sâu 50m;

- Bổ sung hạng mục Đại lộ Trần Hưng Đạo đoạn từ điểm cuối đường Trần Hưng Đạo kéo dài đến suối Ngòi Bo, phường Thông Nhất, chiều dài tuyến khoảng $L = 2,5\text{km}$; hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng.

* Bổ sung Dự án thành phần 3: Cải tạo, nâng cấp nút giao QL4D (IC19) thuộc đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, gồm: Xây dựng mới đường nhánh vào đường cao tốc từ đường tỉnh 155 (ĐT.155) thuộc dự án BOT Lào Cai - Sa Pa theo hướng Sa Pa đi Hà Nội có chiều dài khoảng $L=0,6\text{km}$ và cải tạo, nâng cấp đường từ tại nút giao QL4D đi xã Đồng Tuyển có chiều dài khoảng $L=1,0\text{km}$; hệ thống thoát nước ngang, rãnh dọc thoát nước; hệ thống an toàn giao thông.

c) Tổng mức đầu tư: 1.490 tỷ đồng. Trong đó:

- Dự án thành phần 1: 670 tỷ đồng;
- Dự án thành phần 2: 780 tỷ đồng;
- Dự án thành phần 3: 40 tỷ đồng.

d) Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:

- Ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025: 1.190 tỷ đồng;
- Nguồn thu khai thác khoáng sản đảm bảo hạ tầng giao thông ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 300 tỷ đồng. 